TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày: 06 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Vũ Mạnh Toàn.
Ông Lê Đức Chạc.
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/TLST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 đối với:

* Bị cáo: Vũ Trung T - Sinh năm: 1984 tại tỉnh Nam Định; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Vũ Đình T, sinh năm 1956 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1955; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1987, hiện đang lao động tự do tại tổ dân phố N, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; có 02 con: con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 09/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 27 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/02/2021. Bị cáo Vũ Trung T bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09/12/2022 đến ngày 12/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

* Người làm chứng:
1. Anh Phạm Văn B, sinh năm 1996; vắng mặt.
2. Anh Đồng Văn Ngh, sinh năm 1991; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 09/12/2022, Vũ Trung T đi xe buýt lên khu vực chân cầu Đò Quan thuộc thành phố Nam Định mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Sau đó, T đi về nhà chia thành nhiều cục nhỏ cất giấu ở nền nhà cuối giường phòng ngủ với mục đích để bán kiếm lời. Tối ngày 09/12/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Phạm Văn B ở xóm 10, xã N, huyện N, đến nhà T hỏi mua Heroine, T đồng ý. T lấy 01 phần Heroine gói vào giấy bạc màu trắng bán cho B với giá 200.000 đồng thì bị phát hiện, bắt quả tang lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của B 01 gói nhỏ, vỏ là giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M), B khai nhận đó là Heroine vừa mua của T; thu giữ trong lòng bàn tay phải của T số tiền 200.000 đồng, T khai nhận là tiền vừa bán Heroine cho B mà có. Khám xét khẩn cấp nơi ở thu giữ ở dưới nền nhà cuối giường phòng ngủ của T 01 gói giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu K), T khai cất giấu để bán kiếm lời. (*Bút lục số: 5-6, 8, 47-59, 70-72, 76-77*).

Tại bản kết luận giám định số 1856/KL-KTHS ngày 12/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M và K gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,012 gam. Khối lượng mẫu K: 0,108 gam. (*Bút lục số: 12*)

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Vũ Trung T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 11/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vũ Trung T từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số Heroine trong phong bì thư niêm phong số

1856/KL-KTHS ngày 12/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả mẫu vật sau giám định; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại nhà của mình, Vũ Trung T đang có hành vi bán trái phép cho Phạm Văn B 0,012 gam Heroine thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, T còn cất giấu 0,108 gam Heroine để bán kiếm lời. Tổng khối lượng Heroine T có hành vi bán trái phép là 0,12 gam. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý mà lại

tiếp tục phạm tội nên việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 09/7/2019, Vũ Trung T bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 27 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xoá án tích nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong giai đoạn điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với phong bì thư niêm phong số 1856/KL-KTHS ngày 12/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả mẫu vật sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 200.000 đồng là thu giữ của Vũ Trung T là tiền bị cáo bán Heroine cho Phạm Văn B mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] - Đối với Phạm Văn B mua 0,012 gam heroine của Vũ Trung T về để sử dụng. Xét thấy hành vi đó chưa đủ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Công an huyện N xử phạt hành chính đối với B là phù hợp.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Trung T ngày 09/12/2022 tại khu vực cầu Đò Quan, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, hiện không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[7] Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Trung T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý";

2. Xử phạt bị cáo Vũ Trung T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2022.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong số 1856/KL-KTHS ngày 12/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả mẫu vật sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Vũ Trung T do đã bán trái phép ma túy cho Phạm Văn B mà có.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, ngày 13/01/2023.

4. Án phí: Buộc bị cáo Vũ Trung T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn L;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương